

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4268** /TCT-CS
v/v hóa đơn điện tử

Hà Nội, ngày **01** tháng **11** năm **2018**

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN BẢN
Kính gửi: Công ty Cổ phần Giải pháp doanh nghiệp VES Việt Nam
(Địa chỉ: Nhà số 6, Tổ 13, Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội)
Mã số thuế: 0108252482

Giờ Ngày **19/11/2018**

Kính chuyển: **MIN.T. ICT.IT TTĐT**
Tổng cục Thuế

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... S.
	Ngày: 09/11/2018

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số 9352/VPCP-ĐMDN ngày 27/09/2018 của Văn phòng Chính phủ về kiến nghị của Công ty Cổ phần giải pháp doanh nghiệp VES Việt Nam về phần mềm hóa đơn điện tử. Về nội dung này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về Mẫu Thông báo phát hành hóa đơn điện tử, Công ty thực hiện theo Mẫu Thông báo phát hành hóa đơn (mẫu TB01/AC) loại dành cho tổ chức, doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015. Thủ tục Thông báo phát hành hóa đơn điện tử hiện nay đã được cơ quan thuế hỗ trợ thực hiện qua phương thức điện tử.

2. Về thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ phần mềm

Tại khoản 21 Điều 5 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008 quy định về đối tượng không chịu thuế như sau:

“21. Chuyển giao công nghệ theo quy định của Luật chuyển giao công nghệ; chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ; phần mềm máy tính”;

Tại khoản 21 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng:

“21.Phần mềm máy tính bao gồm sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm theo quy định của pháp luật”

Căn cứ khoản 3, khoản 10 Điều 3 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Công nghệ thông tin và Công nghiệp công nghệ thông tin quy định về phần mềm ứng dụng, dịch vụ phần mềm.

Căn cứ Điều 9 Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 03/05/2007 của Chính phủ quy định hoạt động công nghiệp phần mềm, các loại sản phẩm phần mềm và dịch vụ phần mềm.

Căn cứ các quy định hướng dẫn nêu trên và theo trình bày của Công ty Cổ phần Giải pháp doanh nghiệp VES Việt Nam, về trường hợp của Công ty, Tổng cục Thuế đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông để có căn cứ xác định cụ thể về loại hình hoạt động mà Công ty cung cấp được nêu tại công văn có phải là sản phẩm/dịch vụ phần mềm hay không. Sau khi có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, đề nghị Công ty CP Giải pháp doanh nghiệp VES Việt Nam liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Tổng cục Thuế có ý kiến để Công ty CP Giải pháp doanh nghiệp VES Việt Nam được biết./././.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Vụ Đổi mới doanh nghiệp (để biết);
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (để b/cáo);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Cục Thuế TP Hà Nội;
- Website TCT;
- Lưu: VT,CS (3b). 13

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy